TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2023/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Vân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Minh
Ông Trần Đình Đậu

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Hoàng Diệp – Thư ký Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 121/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn K**, Sinh ngày: 10/01/1971, tại thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 30, phố Tiền Phong, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Nơi ở hiện tại: Tổ 39, phố Thành Công, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn Kể (đã chết) và con bà Nguyễn Thị My; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 12/1990/BA-HSST ngày 31/3/1990 của Toà án nhân dân thành phố V xử phạt Nguyễn Văn K 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", K đã chấp hành xong toàn bộ bản án; Bản án hình sự phúc thẩm số 141 ngày 20/01/1994 của Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao xử phạt Nguyễn Văn K 06 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa" giá trị tài sản trộm cắp: 2.440.000đ (Hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng). K đã chấp hành xong toàn bộ bản án; Bản án hình sự sơ thẩm số 153/HSST ngày 17/8/1998 của Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Ngọc K 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân", giá trị tài sản trộm cắp: 5.090.000đ (Năm triệu không trăm chín mươi nghìn đồng). K đã chấp hành xong toàn bộ bản án; Bản án hình sự sơ thẩm số 12/HS-ST ngày 23/12/2003 của Toà án nhân dân thành phố V xử phạt Nguyễn Ngọc K 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", giá trị tài sản trộm cắp: 5.070.000đ (Năm triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng). K đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/5/2023 đến ngày 14/5/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút, ngày 08/5/2023, Tổ công tác của Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ đang làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc tổ 29, phố H 2, phường B, thành phố V, tỉnh Phú Thọ phát hiện một người đàn ông có biểu hiện vi phạm pháp luật. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông tự khai nhận họ tên là Nguyễn Văn K. Quá trình kiểm tra, K tự giác lấy từ túi áo bên trái phía trước đang mặc 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 02 (hai) gói giấy có đặc điểm mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng giao nộp cho cơ quan công an, K khai nhận đây là 02 gói ma tuý heroine của K tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tại chỗ, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K, thu giữ và niêm phong 02 gói ma tuý có đặc điểm như đã nêu trên theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ kèm 01 (một) sim trong máy, số IMEI: 350618543711522; 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen đã cũ, BKS: 19B1-562.42, số máy JF89E0254606, số khung 7931LZ318606, trong cốp xe không có tài sản gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột, cục màu trắng đã thu giữ của K. Tại bản Kt luận giám định số 612/KL-KTHS ngày 11/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ Kt luận:

"Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 02 gói giấy gửi đến giám định ***là ma túy****, có khối lượng là:* ***0,190 gam****, loại* ***Heroine*** *(Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất."*

Hoàn trả lại đối tượng giám định: 0,096 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có đóng 03 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang, Nguyễn Văn K khai nhận: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma tuý heroine nên khoảng 11 giờ, ngày 08/5/2023, K một mình điều khiển xe mô tô BKS 19B1-562.42 đi xuống khu vực thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, K gặp một người đàn ông không quen biết, K hỏi và mua được của người này 02 (hai) gói ma túy có đặc điểm là 02 gói giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng, bên trong có

chứa chất bột cục màu trắng là ma túy heroine với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó, K cầm 02 gói ma túy vừa mua được đến khu vực vắng người gần đó mở 01 gói ma túy ra tách lấy một phần sử dụng cho bản thân; phần ma túy còn lại, K gói lại như cũ và đúc 02 gói ma túy này và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi đúc vỏ bao thuốc lá chứa 02 gói ma túy vào túi áo ngực bên phải phía trước đang mặc để sử dụng sau. Người đàn ông bán cho K đi đâu, làm gì, K không biết. Sau đó, K đi xe mô tô BKS 19B1-562.42 đến khu vực đường sắt thuộc phường Bến Gót, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thì có tổ công tác của Công an thành phố V phát hiện, kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Kt quả xét nghiệm ma tuý (test nhanh nước tiểu) ngày 08/5/2023 của Nguyễn Văn K: Dương tính với ma tuý.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của K, do K đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng, Công an thành phố V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt: Cảnh cáo.

Bản Cáo trạng số: 113/CT- VKS-VT ngày 14/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị Nguyễn Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2023.

* Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ, số IMEI: 350618543711522 đã thu giữ của bị cáo K.

* Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 612/KL-KTHS ngày 11/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại sau giám định bên trong có 0,096 gam chất bột cục màu trắng, 01 sim số điện thoại trong chiếc điện thoại đã thu giữ của K và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long của K dùng để cất giấu 02 gói ma tuý heroine.

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố V đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen đã cũ, BKS: 19B1-562.42, số máy JF89E0254606, số khung 7931LZ318606 cho chị Nguyễn Tú Anh (con gái của K).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để lấy đó làm bài học cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về lý lịch năm sinh của bị cáo:

Quá trình tố tụng ngày 24/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố V xác minh tại phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, xác định: Nguyễn Văn K, sinh năm: 1971 tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/1990/BA-HSST ngày 31/3/1990 của Toà án nhân dân thành phố V; Nguyễn Văn K, 23 tuổi tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/HS-ST ngày 19/6/1993 của Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phú; Nguyễn Văn K, 23 tuổi tại Bản án hình sự phúc thẩm số 141 ngày 20/01/1994 của Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao; Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1970 tại Bản án hình sự sơ thẩm số 153/HSST ngày 17/8/1998 của Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1970 tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/HS-ST ngày 23/12/2003 của Toà án nhân dân thành phố V đều là một người có họ tên là Nguyễn Văn K, sinh năm 1971, HKTT: Tổ 30, phố Tiền Phong, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, con ông Nguyễn Văn Kể, con bà Nguyễn Thị Mỵ. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tiến hành các thủ tục truy tố đối với Nguyễn Văn K với lý lịch có năm sinh 1971 là đúng quy định pháp luật.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không có gì oan sai. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, Kt luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để Kt luận: Hồi 12 giờ 40 phút, ngày 08/5/2023, tại tổ 29, phố Hồng Hà 2, phường Bến Gót, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Văn K có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,190 gam ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an thành phố V bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn K đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3]. Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên bị cáo phải chịu hậu quả về hành vi phạm tội của mình.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, đã bị Tòa án đưa ra xét xử. Tuy nhiên bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ các bản án và đã được xóa án tích. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo K có thân nhân là người có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử có thể xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do bị cáo gây ra mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tại phiên tòa phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo.

Hình ph¹t bæ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ,…hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản gì ngoài 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen số IMEI: 350618543711522 đã thu giữ của bị cáo nên cần tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[6]. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bì niêm phong số 612/KL-KTHS ngày 11/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại sau giám định bên trong có 0,096

gam chất bột cục màu trắng là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối 01 sim số điện thoại trong chiếc điện thoại đã thu giữ của K và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long của K dùng để cất giấu 02 gói ma tuý heroine là những vật không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen đã cũ, BKS: 19B1-562.42, số máy JF89E0254606, số khung 7931LZ318606 là phương tiện bị cáo K sử dụng để đi mua ma túy nhưng bị cáo K mượn của con gái là chị Nguyễn Tú Anh, chị Tú Anh không biết về việc K mượn xe đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố V đã trả chiếc xe trên cho chị Tú Anh là phù hợp cần xác nhận.

Đối với người đàn ông bán ma tuý cho bị cáo K: do K không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể ở đâu, ngoài lời khai của K, không có tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Nguyễn Văn K: Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K về hành vi "sử dụng trái phép chất ma tuý", hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[7]Về án phí*:* Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2023.

* Về hình phạt bổ sung: Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ, số IMEI: 350618543711522 đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn K.

* Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong số 612/KL - KTHS ngày 11/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại sau giám định bên trong có 0,096 gam chất bột cục màu trắng, 01 sim số điện thoại trong chiếc điện thoại thu giữ của K và 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long của K.

Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố V đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đen đã cũ, BKS: 19B1-562.42, số máy JF89E0254606,

số khung 7931LZ318606 cho chị Nguyễn Tú Anh (con gái K). Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 06/6/2023.

Vật chứng là đồ vật được Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/8/2023.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP + Tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- UBND P.T, TP V, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Trại giam Công an tỉnh Phú Thọ
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Cẩm Vân